

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình bảo đảm mức sinh thay thế
trên địa bàn xã Kỳ Anh đến năm 2030

Thực hiện Quyết định số 291/QĐ-TTg ngày 13/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Bảo đảm mức sinh thay thế trên toàn quốc đến năm 2030, Quyết định số 1069/QĐ-BYT ngày 17/4/2026 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình bảo đảm mức sinh thay thế trên toàn quốc đến năm 2030; Kế hoạch số 347/KH-UBND ngày 5/6/2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về thực hiện Chương trình Bảo đảm mức sinh thay thế trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2030; nhằm duy trì mức sinh hợp lý, nâng cao chất lượng dân số, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, Ủy ban nhân dân xã Kỳ Anh (UBND) ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình bảo đảm mức sinh thay thế trên địa bàn xã đến năm 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, triển khai có hiệu quả nội dung Quyết định số 291/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 1069/QĐ-BYT của Bộ Y tế và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh nhằm bảo đảm mức sinh thay thế đến năm 2030.

2. Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch thực hiện Chương trình Bảo đảm mức sinh thay thế trên địa bàn đến năm 2030, góp phần bảo đảm quy mô dân số phù hợp, nâng cao chất lượng dân số; duy trì mức sinh hợp lý, góp phần thực hiện mục tiêu bảo đảm mức sinh thay thế trên địa bàn đến năm 2030 và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội bền vững của địa phương trong giai đoạn tới.

3. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị xã hội và Nhân dân về vai trò của mức sinh hợp lý đối với sự phát triển bền vững của gia đình và xã hội. Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng tác viên dân số và Nhân dân trong thực hiện công tác dân số.

4. Lồng ghép hiệu quả với các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành vi của người

dân trong việc kết hôn đúng độ tuổi, sinh đủ hai con, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Duy trì mức sinh hợp lý, góp phần bảo đảm quy mô dân số phù hợp, nâng cao chất lượng dân số, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đến năm 2030.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030

- Tăng trung bình hàng năm 1% đến 2% tổng tỷ suất sinh toàn xã để đến năm 2030 đạt 2,5 con/phụ nữ.
- Phấn đấu trên 95% cặp vợ chồng, nam nữ trong độ tuổi sinh đẻ được tuyên truyền, cung cấp thông tin, tư vấn về hôn nhân, sinh con, nuôi dạy con và chăm sóc sức khỏe sinh sản.
- 100% thôn triển khai các hoạt động truyền thông về công tác dân số và phát triển.
- 100% cộng tác viên dân số được tập huấn, cập nhật kiến thức chuyên môn về dân số và phát triển.
- 100% phụ nữ mang thai được tư vấn về sàng lọc trước sinh; trẻ sơ sinh được tuyên truyền, vận động tham gia sàng lọc sơ sinh theo quy định.
- Phấn đấu giảm tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh; từng bước đưa tỷ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên.
- 100% các chính sách hỗ trợ, khuyến khích về dân số được triển khai đầy đủ, kịp thời đến người dân.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền

Tiếp tục quán triệt, triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về việc chuyển hướng trọng tâm chính sách dân số sang dân số và phát triển.

Thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo việc vận động, khuyến khích, hỗ trợ để cặp vợ chồng, cá nhân sinh con, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc. Đưa các mục tiêu, chỉ tiêu dân số vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu dân số. Thường xuyên giám sát, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện của địa phương, đơn vị để có biện pháp điều chỉnh kịp thời, phù hợp.

Đề cao tính gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác dân số, nhất là việc vận động, khuyến khích, hỗ trợ đẻ cặp vợ chồng, cá nhân sinh con, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong toàn xã hội.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động thay đổi hành vi

Tiếp tục tuyên truyền sâu, rộng Kết luận số 149-KL/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21- NQ/TW nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội để giải quyết toàn diện, đồng bộ các vấn đề về quy mô, cơ cấu, phân bố và nâng cao chất lượng dân số.

Tổ chức các hoạt động truyền thông trực tiếp tại cộng đồng về lợi ích của việc sinh đủ hai con, kết hôn đúng độ tuổi, xây dựng gia đình hạnh phúc.

Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, vận động với hình thức đa dạng, phong phú, sinh động, hấp dẫn và thuyết phục. Nâng cao hiệu quả của truyền thông trên hệ thống truyền thanh cơ sở, các nền tảng mạng xã hội, sinh hoạt đoàn thể.

Quan tâm đẩy mạnh các hoạt động truyền thông trực tiếp, phát huy vai trò của công tác viên dân số, nhân viên y tế thôn trong tuyên truyền, vận động trực tiếp tại hộ gia đình.

Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền thông qua hội thi, tọa đàm, nói chuyện chuyên đề, sinh hoạt câu lạc bộ. Lồng ghép tuyên truyền về dân số, sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên trong trường học và các hoạt động của Đoàn Thanh niên.

3. Nâng cao chất lượng dịch vụ dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản

Tổ chức tư vấn, cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình bảo đảm chất lượng, an toàn và thuận tiện cho người dân.

Tăng cường tư vấn tiền hôn nhân, khám sức khỏe trước kết hôn, chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em. Đẩy mạnh truyền thông phòng tránh vô sinh, hiếm muộn; tư vấn sức khỏe sinh sản cho vị thành niên, thanh niên.

Chủ động rà soát, quản lý đối tượng trong độ tuổi sinh đẻ; tư vấn, hỗ trợ các cặp vợ chồng thực hiện sinh con phù hợp theo chủ trương, chính sách dân số.

4. Thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ, khuyến khích

- Triển khai đầy đủ các chính sách hỗ trợ, khuyến khích của Trung ương, tỉnh và địa phương liên quan đến công tác dân số.

- Lồng ghép nội dung dân số với các chương trình xây dựng nông thôn mới, gia đình văn hóa và các phong trào thi đua tại địa phương.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt chính sách dân số.

5. Nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác dân số

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng truyền thông, tư vấn dân số cho đội ngũ cộng tác viên dân số giúp đội ngũ cộng tác viên cập nhật kiến thức mới, thực hiện đầy đủ, có hiệu quả việc tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện sinh đủ hai con và tham gia cung cấp một số dịch vụ tới tận hộ gia đình.

Tổ chức tập huấn cho giáo viên, cán bộ đoàn, đội trong trường học về dân số, sức khỏe sinh sản vị thành niên - thanh niên và kỹ năng truyền thông, tư vấn cho học sinh.

Nâng cao năng lực thu thập, cập nhật và quản lý dữ liệu dân số.

6. Tăng cường kiểm tra, giám sát

Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện công tác dân số tại các thôn. Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời đề xuất điều chỉnh giải pháp phù hợp.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán hằng năm của địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

Phối hợp với Trạm Y tế xã, các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị xã hội tổ chức các hoạt động truyền thông, tư vấn, cung cấp dịch vụ dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản; quản lý, khai thác dữ liệu dân số.

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện; tham mưu UBND xã báo cáo cấp trên theo quy định.

2. Trạm Y tế xã

Chủ trì triển khai các hoạt động chuyên môn Kế hoạch và các mục tiêu, chỉ tiêu về dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình. Quản lý, cập nhật dữ liệu dân số; tổ chức truyền thông, tư vấn tại cộng đồng.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, phòng chuyên môn và các thôn tổ chức truyền thông, tư vấn và cung cấp các dịch vụ dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản trên địa bàn.

Quản lý, cập nhật dữ liệu dân số; tổ chức truyền thông, tư vấn tại cộng đồng. Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND xã và cấp trên theo quy định.

3. Trung tâm Dịch vụ và tổng hợp xã

Phối hợp Phòng Văn hoá – Xã hội, Trạm Y tế, UBMTTQ xã và các tổ chức chính trị xã hội đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh xã, thôn và nền tảng truyền thông của địa phương.

4. Các trường học trên địa bàn

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai, lồng ghép nội dung giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản, giáo dục giới tính, kỹ năng sống vào các môn học và hoạt động giáo dục phù hợp với từng cấp học; tăng cường tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục ngoại khóa, câu lạc bộ nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng sống cần thiết cho học sinh;

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội

Phối hợp với Trạm y tế xã, y tế thôn tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt chính sách dân số; lồng ghép các nội dung dân số trong các phong trào, cuộc vận động. Tham gia triển khai và giám sát việc thực hiện kế hoạch bảo đảm mức sinh thay thế trên địa bàn xã đến năm 2030.

6. Các thôn

Phối hợp các cơ quan, đơn vị và Trạm Y tế tham gia tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt công tác dân số; phối hợp quản lý đối tượng trong độ tuổi sinh đẻ và triển khai các hoạt động tại cộng đồng.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình bảo đảm mức sinh thay thế trên địa bàn xã Kỳ Anh đến năm 2030. Yêu cầu các phòng chuyên môn, các tổ chức chính trị xã hội, các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./. *Ula5*

Nơi nhận:

- Sở Y tế (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ xã và các tổ chức chính trị xã hội;
- Trung tâm Dịch vụ và tổng hợp;
- Các phòng chuyên môn trực thuộc xã;
- Các trường học trên địa bàn xã;
- Trạm Y tế xã;
- Các thôn;
- Lưu VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Kiên Quyết